TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 133/2017/HSST
Ngày: 28/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đinh Thị Kiều Lương**
- Các Hội thẩm nhân dân: **1. Ông Nguyễn Văn Ba**
2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Đẹp
- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa*: Ông **Đào Minh Hoàng -** Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Long Thành.
- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* ông **Trần Tiến Dũng –** Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, tiến hành mở phiên tòa C khai xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 138/2017/HSST ngày 07 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thanh T** (Út L), sinh năm 1984.

Hộ khẩu thường trú: Ấp 2, xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở: Ấp 5, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Trình độ học vấn: lớp 5/12. Nghề nghiệp: buôn bán. Họ tên cha: Nguyễn Văn Q, sinh năm: 1930. Họ tên mẹ: Phan Thị R, sinh năm: 1943; Vợ: Huỳnh Ngọc T, sinh năm 1990 chưa có con.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giữ ngày 27/9/2017, đến ngày 30/9/2017 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Ngày 10/10/2017 bị Cơ quan cảnh sat điều tra Công an huyện Long Thành ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

Hiện bị cáo: Tại Ngoại có mặt.

- *Người bị hại:*

1. Anh Hoàng Đức Ph, sinh năm 1992.

Hộ khẩu thường trú: Xóm 9, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

2. Anh Bùi Hữu Q, sinh năm 1987.

Hộ khẩu thường trú: Ấp 4, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

3. Anh Nguyễn Hoàng Huy B, sinh năm 1987.

Hộ khẩu thường trú: Ấp S1, xã L, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

4. Anh Lê Minh Th, sinh năm 1994.

Hộ khẩu thường trú: C4, thị trấn H, huyện Th, tỉnh Quảng Nam.

5. Anh Võ Văn Kh, sinh năm 1996.

Hộ khẩu thường trú: Thôn 4A, xã E, huyện E, tỉnh Đăk Lăk.

6. Anh Lê Duy C, sinh năm 1991.

Hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình.

7. Anh Đặng Minh T, sinh năm 1992.

Hộ khẩu thường trú: Thôn 4, xã H, huyện K, tỉnh Đăk Lăk.

8. Anh Lê Hữu T, sinh năm 1985.

Hộ khẩu thường trú: Thôn M, xã N,, huyện Ng, tỉnh Nghệ An.

9. Anh Lê Bá T, sinh năm 1995.

Hộ khẩu thường trú: Xã Th, huyện Th, tỉnh Nghệ An.

10. Anh Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1993.

Hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình.

Cùng địa chỉ: Ấp 4, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

(anh Phượng, anh Q, anh B, anh Th, anh Kh, anh C, anh Hữu T, anh Minh T, anh T, anh Đ dều có dơn xin vắng mặt)

- *Người làm chứng:* Chị Huỳnh Ngọc T, sinh năm 1990.

Hộ khẩu thường trú: Tổ 19, khu Ph, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ: Ấp 5, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai. (chị T có đơn xin văng mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 04 giờ ngày 27/9/2017, tại nhà cho thuê ở ấp 4, xã L, huyện L, Tỉnh Đồng Nai, những người bị hại gồm Hoàng Đức Ph, Bùi Hữu Q, Nguyễn Hoàng Huy B, Lê Minh Th, Võ Văn Kh, Lê Huy C, Đặng Minh T, Lê Hữu T, Lê Bá T và Nguyễn Tiến Đ bị mất trộm 01 máy tính xách tay hiệu Dell và 11 điện thoại di động gồm: 01 Điện thoại hiệu Sony C3, 01 điện thoại hiệu Sony Xuatr, 01 điện thoại hiệu Samsung j5, 02 điện thoại hiệu Iphone 6 16G, 01 điện thoại hiệu Iphone 5S, 01 điện thoai hiệu Sony XA1-Ultra, 01 điện thoại hiệu HTC, 01 điện thoại hiệu Samsung Glaxy J2, 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy J7-Pro và 01 điện thoại hiệu Oppo F1S. Sau khi phát hiện bị mất tài sản, những người bị hại đã trình báo Cơ quan Công an và tiến hành tìm kiếm bằng cách dò theo định vị điện thoại thì phát hiện điện thoại của bị hại Ph đang ở vị trí cửa hàng điện thoại "T và T" do Nguyễn Thanh T quản lý tại ấp 5, xã T, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Công An xã T đã tiến hành kiểm tra cửa hàng điện thoại của T thì phát hiện và thu giữ toàn bộ số tài sản có đặc điểm, nhãn hiệu như nêu trên của người bị hại bị mất và và chuyển hồ sơ đến Cơ quan điều tra cảnh sát Công an huyện Long Thành điều tra xử lý.

Quá trình điều tra xác định: Lúc 06 giờ ngày 27/9/2017, T đang ngủ ở cửa hàng điện thọa "T và T" thì có 01 thanh niên không rõ tên, tuổi địa chỉ cụ thể đến gặp T hỏi "có mua điện thọai không"? T nói "Có" người thanh niên lấy ra từ trong 01 Ti màu đen

11 cái điện thoại di động (trong dó có 01 cái cài đặt mật khẩu) và 01 máy tính xách tay bán cho T. Do người thanh niên này bán một lần 11 điện thoại di động và 01 máy tính xách tay lúc sáng sớm và điện thoại có cài mật khẩu nên T biết rõ số tài sản này do người thanh niên phạm tội mà có nhưng vì hám lợi nên đã đồng ý mua với giá 8.000.000đ. Sau đó T để số tài sản trên tại bàn trong cửa hàng rồi vào phòng ngủ. Lúc 08h cùng ngày, khi Công an xã T đến yêu cầu T mở cửa để làm việc thì T liền đem toàn bộ số điện thoại và máy tính vừa mua được giấu trong nệm giường ngủ và dùng kim chỉ khâu lại. Sau đó Công an xã đã tiến hành kiểm tra và thu giữ như nêu trên.

Vật chứng vụ án: 01 máy tính xách tay hiệu Dell; 01 Điện thoại hiệu Sony C3, 01 điện thoại hiệu Sony Xuatr, 01 điện thoại hiệu Samsung j5, 02 điện thoại hiệu Iphone 6 16G, 01 điện thoại hiệu Iphone 5S, 01 điện thoai hiệu sony XA1-Ultra, 01 điện thoại hiệu HTC, 01 điện thoại hiệu Samsung Glaxy J2, 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy J7-Pro và 01 điện thoại hiệu Oppo F1S đã thu hồi trả cho những người bị hại.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 88/KLĐGTSTT ngày 04/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Long Thành kết luận: 01 máy tính xách tay hiệu Dell; 01 Điện thoại hiệu Sony C3, 01 điện thoại hiệu sony Xuatr, 01 điện thoại hiệu Samsung J5, 02 điện thoại hiệu Iphone 6 16G, 01 điện thoại hiệu Iphone 5S, 01 điện thoai hiệu sony XA1-Ultra, 01 điện thoại hiệu HTC, 01 điện thoại hiệu Samsung Glaxy J2, 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy J7-Pro và 01 điện thoại hiệu Oppo F1S có trị giá 35.000.000đ.

Trước cơ quan điều tra C an huyện Long Thành, Nguyễn Thanh T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai người bị hại và các tài liệu chứng cứ thu thập tại hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 134/VKS.HS ngày 06 tháng 11 năm 2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố Nguyễn Thanh T về tội " *Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"* được quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận T bộ hành vi phạm tội.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"* đồng thời đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo cũng như đưa ra các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 điều 250; điểm p, g khỏan 1 và khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự áp dụng mức án đối với Nguyễn Thanh T từ 08 đến 10 tháng tù

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, T diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Do ham lợi vào ngày 27/9/2017, bị cáo Nguyễn Thanh T có hành vi tiêu thụ 11 chiếc điện thoại di động, 01 máy tính xách tay do phạm tội mà có của các anh Hoàng Đức

Phượng, Bùi Hữu Q, Nguyễn Hoàng Huy B, Lê Minh Th, Võ Văn Kh, Lê Huy C, Đặng Minh T, Lê Hữu T, Lê Bá T và Nguyễn Tiến Đ bị trộm cắp tài sản tại huyện Long Thành. Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo về tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*" quy định tại khoản 1 Điều 250 – BLHS, là hoàn T có cơ sở đúng pháp luật.

Mặc dù bị cáo biết tài sản do phạm tội mà có nhưng vì hám lợi, bất chấp pháp luật bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị cáo tiêu thụ 01 chiếc máy tính xách tay và 11 chiếc điện thoại có trị giá 35.000.000đ (ba mươi năm triệu) không rõ nguồn gốc. Do vậy, đối với bị cáo cũng cần có mức hình phạt phù hợp.

Tuy nhiên, khi lượng hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét bị cáo thực hiện hành vi tiêu thụ tài sản có giá trị không lớn, chưa gây Thệt hại, bị cáo đã nộp lại tài sản bị cáo tiêu thụ để trả cho người bị hại về nhân thân bị cáo thuộc thành phần lao động, trong suốt quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo luôn tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có bác ruột là ông Nguyễn Văn M liệt sỹ được tổ quốc ghi công. Do vậy, đối với bị cáo không cần Thết phải áp dụng hình phạt tù mà Hội đồng xét xử xét thấy nên áp dụng hình phạt tiền để xử phạt bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về xử lý vật chứng: Tài sản do bị cáo tiêu thụ do phạm tội mà có đã được thu hồi trả lại cho người bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội "*Tiêu thu tài sản do người khác phạm tội mà có*"

Áp dụng khoản 1 điều 250; điểm p, g khỏan 1 và khoản 2 điều 46; Điều 30 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh T 20.000.000đồng (*hai mươi triệu) đồng*

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng những người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết hợp lệ./.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

***Nơi nhận*:**
- *Tòa án tỉnh*
- *VKS huyện Long Thành (2)*

- CA Huyện Long Thành (3)
- PV27
- Bị cáo; BH (10)
- Lưu (3)

Đinh Thị Kiều Lương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm Phán - Chủ Tọa Phiên Tòa**

Lưu Đức Chung **Nguyễn Văn Ba** **Đinh Thị Kiều Lương**